TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ A
TỈNH X

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 79/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 29/10/2018
"Về tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ A

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồmcó:
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị H
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trần Văn T – Nghề nghiệp : C chức tư pháp
2. Bà Phạm Thị Q – Nghề nghiệp : cán bộ hưu trí

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: bà Nguyễn Thị T - thư ký Tòa án.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố A tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thị Ph - Kiểm viên.

Hôm nay, ngày 29/10/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố A xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 610/2018/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 07 năm 2018 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2018/QĐXX - ST ngày 10/10/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị Phan Thị Thanh H - sinh 1984
Trú tại: khối 6, phường Tr, Thành phố A, tỉnh X - có mặt
Bị đơn: anh Võ Chí C - sinh 1985
Trú tại: khối Trung Hoà 1, phường M, Thành phố A , tỉnh X
Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam C an tỉnh X- vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào đơn xin ly hôn đề ngày 05/09/2018 và những lời trình bày tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay thì vụ án có nội dung tóm tắt như sau: chị Phan Thị Thanh H và anh Võ Chí C kết hôn với nhau vào ngày 07/11/2014, hôn nhân tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND phường M, Thành phố A. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không phù hợp tính tình, quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên xẩy mâu thuẫn nên vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, vợ chồng không quan tâm đến nhau nữa. Chị H,

anh C đều nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, hôn nhân không có hạnh phúc nên đề nghị Toà án giải quyết cho vợ chồng ly hôn.

Về con: vợ chồng có 01 con chung Võ Đăng K - sinh ngày 06/09/2016. Ly hôn chị H, anh C thống nhất giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con do chị H không yêu cầu.

Về tài sản: chị H, anh C không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện VKSND Thành phố A phát biểu về phần thủ tục tố tụng: Tòa án thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, việc thu thập chứng cứ đảm bảo đúng theo trình tự, thời hạn xét xử chậm so với quy định của pháp luật. Việc ra các thông báo và chuyển các thông báo cũng như hồ sơ cho VKS đúng thời hạn. Việc tống đạt các văn bản thông báo cho các đương sự tuân thủ đúng quy định nên quyền lợi của các đương sự được đảm bảo theo quy định của pháp luật. Thành phần Hội đồng xét xử đảm bảo đúng như trong quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Đối với các đương sự: nguyên đơn, bị đơn đều đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các điều 70,71,72 BLTTDS. Tuy nhiên do anh C hiện đang bị tạm giam tại trại giam C an tỉnh Nghệ An nên vụ án thuộc trường hợp không hoà giải được. Vì vậy, Toà án đưa vụ án xét xử vắng mặt anh C là đúng theo quy định tại điều 227 BLTTDS.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử chấp nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị Thanh H và anh Võ Chí C.

Về con: áp dụng các điều 81.82.83.84 Luật hôn nhân và gia đình xử chấp nhận sự thoả thuận của chị Phan Thị Thanh H và anh Võ Chí C giao con chung là Võ Đăng K - sinh ngày 06/09/2016 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh C do chị H không yêu cầu.

Anh C có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc và gặp gỡ con chung chị H và người thân trong gia đình không được ngăn cấm.

Về tài sản: chị H, anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

Về án phí: buộc chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Căn cứ vào các chứng , tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, lời trình bày của đương sự, quan điểm của đại diện VKS....

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA:

Về phần thủ tục tố tụng: Đây là quan hệ tranh chấp hôn nhân và gia đình, bị đơn là anh Võ Chí C có hộ khẩu thường trú tại khối Trung Hoà 1, phường M, Thành phố A nên Tòa án nhân dân Thành phố A giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 1 điều 28, điều 35 BLTTDS. Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã giao thông

báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp về việc kiểm tra giao nộp, C khai chứng cứ và hoà giải nhưng do anh C đang bị tạm giam tại trại giam C an tỉnh X nên không thể hoà giải được. Vì vậy, Tòa án xét xử vụ án vắng mặt anh C theo quy định tại điều 227 BLTTDS.

Về nội dung: chị Phan Thị Thanh H và anh Võ Chí C kết hôn với nhau vào ngày 17/11/2014, hôn nhân tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND phường M, Thành phố A. Như vậy, hôn nhân của họ là hợp pháp nên được pháp luật bảo vệ.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không phù hợp tính tình, quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên xẩy mâu thuẫn và sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay, vợ chồng không quan tâm, không có trách nhiệm với nhau. Quá trình lấy lời khai của anh C thì anh C cũng nhận thấy vợ chồng không còn tình cảm, mâu thuẫn đã trầm trọng và đã sống ly thân từ năm 2016 đến nay nên đề nghị Toà án giải quyết cho anh và chị H được ly hôn.

Xét mâu thuẫn giữa chị H và anh C đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần xử chấp nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị Thanh H và anh Võ Chí C là phù hợp với điều 56 luật Hôn nhân và gia đình.

Về con: vợ chồng có 01 con chung: Võ Đăng K - sinh ngày 06/1/2016. Quá trình giải quyết vụ án chị H có nguyện vọng được nuôi con chung, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con. Anh C cũng thống nhất giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng do từ khi vợ chồng sống ly thân tới nay cháu Khôi vẫn ở với mẹ. Mặt khác hiện tại anh C đang bị tạm giam nên không thể trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Vì vậy, cần giao con chung của vợ chồng cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Tạm Hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh C do chị H không yêu cầu.

Anh C có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc và gặp gỡ con chung, chị H và người thân trong gia đình không được ngăn cấm.

Về tài sản: chị H, anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

Về án phí: buộc chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điều 55, 81,82,83,84 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 1 điều 28, điều 35, điều 147, điều 227, điều 271 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/NQUBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Về quan hệ hôn nhân: xử cho chị Phan Thị Thanh H được ly hôn anh Võ Chí C.

Về con chung: giao con chung là Võ Đăng K - sinh ngày 06/1/2016 cho chị Phan Thị Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh C do chị H không yêu cầu.

Anh C có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc và gặp gỡ con chung, chị H và người thân trong gia đình không được ngăn cấm.

Về án phí: chị Phan Thị Thanh H phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) chị H đã nộp tạm ứng án phí tại Cơ quan thi hành án dân sự Thành phố A theo biên lai nộp tiền số 0002901 ngày 06/09/2018.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nơi gửi:
-*VKSNDTP.A*
- *Các ĐS*
-*CQ THA*
- *Lưu HS*
-*UBND Phường M (để biết)*